

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **70/2025/HSST**
Ngày: 27-8-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Đô; ông Nguyễn Trung Lưu.

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hạnh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2025/TLST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn T**, sinh ngày: 10/11/2007, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: khu phố A, phường M, tỉnh Bình Thuận, nay là phường M, tỉnh Lâm Đồng.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ;

Con ông Võ Quốc T1, sinh năm 1986

Con bà: Phạm Thị T2, sinh năm 1985

Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con lớn thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: bà Phạm Thị T2, sinh năm 1985

Địa chỉ: khu phố A, phường M, tỉnh Bình Thuận, nay là phường M, tỉnh Lâm Đồng.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Hồ Hải V, thuộc Văn phòng L, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

Bị hại: anh Nguyễn Thành V1, sinh ngày: 18/02/2009

Địa chỉ: khu phố A, phường M, tỉnh Bình Thuận, nay là phường M, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: bà Vương Thị M, sinh năm 1979

Địa chỉ: khu phố A, phường M, tỉnh Bình Thuận, nay là phường M, tỉnh Lâm Đồng.

Bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo tất cả đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/5/2024, Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 86B4 - 346.74 chở theo Nguyễn Thành V1 (sinh năm 2009, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P) lưu thông trên phần đường bên phải của đường không tên (thuộc xã T, thành phố P) theo hướng từ nghĩa trang xã T đi về hướng đường B. Khi đến đoạn đường vòng về bên trái theo hướng đi, không có vạch sơn kẻ đường để phân chia phần đường xe chạy (thuộc thôn T, xã T, thành phố P), T điều khiển xe mô tô biển số 86B4 – 346.74 tung vào cọc tiêu bên phải đường rồi lao xuống mương thoát nước bên đường gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Võ Văn T và Nguyễn Thành V1 bị thương tích.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô biển số 86B4-346.74 thu giữ tại hiện trường.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, lập lúc 17 giờ 45 phút ngày 02/5/2024 và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 09/10/2024 tại đường không tên thuộc Thôn T, xã T, thành phố P.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường không tên thuộc thôn T, xã T, thành phố P; là đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng dốc và cong. Giữa tìm đường không có vạch sơn kẻ đường để phân chia phần đường xe chạy. Đường có bề rộng mặt đường là 6m40. Hai bên đường có mương thoát nước. Đoạn đường có đặt biển báo hiệu nguy hiểm (chỗ ngoặt nguy hiểm). Hai bên đường có mương thoát nước ven đường có bề rộng 1m35, có bề sâu 60cm. Đoạn đường có đặt biển báo hiệu nguy hiểm (chỗ ngoặt nguy hiểm).

Lấy mép đường nằm về phía bên phải của đường không tên (dẫn lên nghĩa trang T) theo hướng đi từ nghĩa trang T đi về hướng đi ra đường B làm mép đường chuẩn. Lấy trụ biển báo hiệu w.201b (chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải); nằm về phía bên trái theo hướng chọn làm mép đường chuẩn làm điểm mốc.

Cọc tiêu ven đường bị gãy, đổ, bể vỡ nằm ven đường và nằm về phía bên phải của đường không tên (dẫn lên nghĩa trang T) theo hướng chọn làm mép đường chuẩn. (ký hiệu 1).

Đo từ chân trụ cọc tiêu bị gãy, đổ, bể vỡ vuông góc ra mép đường chuẩn là 55cm.

Vùng mảnh nhựa vỡ nằm dưới mương nước ven đường phía bên phải của đường không tên theo hướng chọn làm mép đường chuẩn, kích thước 1m50 x 30 cm.

Đo từ tâm vùng mảnh nhựa vỡ vuông góc ra mép đường chuẩn là 1m60; đo đến chân trụ cọc tiêu bị gãy, đổ, bể vỡ (ký hiệu 1) là 5m40.

Xe mô tô biển số 86B4-346.74 nằm ngã nghiêng về phía bên phải dưới mương thoát nước nằm về phía bên phải của đường không tên, theo hướng chọn làm mép đường chuẩn; đầu xe hướng đi ra nghĩa trang T. Đuôi xe hướng đi ra đường B.

Đo từ tâm trục bánh trước của xe vuông góc ra mép đường chuẩn là 2m50; đo đến tâm vùng mảnh nhựa vỡ (ký hiệu 2) là 11m70.

Đo từ tâm trục bánh sau của xe vuông góc ra mép đường chuẩn là 1m85; đo đến trụ biển báo nguy hiểm số w.201b chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải (điểm mốc) là 40m50. Đo từ điểm mốc vuông góc vào mép đường chuẩn là 7m.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô 86B4 - 346.74 được lập vào ngày 07/5/2024 thể hiện:

- Phần đầu xe:
 - + Không có gương chiếu hậu trái, phải.
 - + Đầu mũi dè kích thước có vết trượt xước bong tróc sơn kích thước (5x3)cm
 - + Bánh trước xe bị đẩy lệch theo chiều hướng từ trái qua phải.
 - + Ốp nhựa đầu xe bị bể đèn xi nhan chuyển hướng trái, phải bị bể rơi ra ngoài kích thước (32x13)cm.
 - + Ghi đông bên phía bên phải xe bị cong vênh theo chiều hướng từ trước ra sau.
 - + Đầu nắm tay thắng phía trước bên phải xe bị gãy.
 - + Mặt nạ trước đầu xe bị bể vỡ rơi ra ngoài kích thước (25x15)cm.
- Phần thân xe:
 - + Yếm chắn gió phía bên trái xe bị bể vỡ rơi ra ngoài kích thước (66x15)cm.
 - + Ốp nhựa bao quanh phuộc xe bánh trước phía bên trái bị bể nứt, bung khớp nối.
 - + Cản đạp số, gác để chân trước phía bên trái xe bị đẩy cong theo chiều hướng từ trước ra sau, đầu núm cao su gác để chân bị mài mòn cao su, kích thước (3x3)cm.
- Phần đuôi xe:
 - + Quai yên xe, ốp nhựa đuôi xe bị bể vỡ khỏi xe, kích thước (11x6)cm.
 - + Biển số xe bị gãy rời khỏi xe.
 - + Đuôi nhựa mũi dè chắn bánh sau bị nứt nhựa.

Tại Kết luận giám định số 1277/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B:

Tại thời điểm giám định xe ô tô biển số 86B4-346.74.

1. Phát hiện hư hỏng hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước và phía sau bên phải và bên trái vỡ.

Dấu vết hư hỏng trên do xe va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

2. Phát hiện hư hỏng hệ thống phanh bánh trước: Tay phanh cong, mất hiệu lực phanh.

Phát hiện hư hỏng hệ thống phanh bánh sau: Bàn đạp phanh cong, mất hiệu lực phanh.

Dấu vết hư hỏng trên do xe va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

3. Hệ thống lái lắp đặt đầy đủ, không phát hiện hư hỏng, còn hiệu lực lái.

Tại công văn số 79/QLĐT ngày 16/01/2025 của Phòng quản lý đô thị cung cấp thông tin theo công văn số 61/CV-ĐTTH ngày 10/01/2025 của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phan Thiết như sau: Căn cứ Thông tư số 54/2019-TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải về báo hiệu đường bộ “Mã số đăng ký: QCVN 41:2019/BGTVT” tại phần 1: Quy định chung có quy định như sau:

“Đường qua khu đông dân cư là đoạn đường bộ nằm trong khu vực nội thành phố, nội thị xã, nội thị trấn và những đoạn đường có dân cư sinh sống sát dọc theo đường, có các hoạt động có thể ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ và được xác định bằng biển báo là đường qua khu đông dân cư;

Đường bộ trong khu đông dân cư là đoạn đường bộ nằm trong khu vực nội thành phố, nội thị xã, nội thị trấn (gọi chung là nội đô thị) và những đoạn đường có đông dân cư sinh sống sát dọc theo đường, có các hoạt động ảnh hưởng đến an toàn giao thông; được xác định bằng biển báo hiệu là đường qua khu đông dân cư.”

Hiện trạng đoạn đường trên chỉ đi lên khu vực nghĩa trang H1-M -T, vào khu vực Miếu, B thôn T, đoạn đường không có đông dân cư sinh sống, có các hoạt động ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

Từ căn cứ quy định trên thì đoạn đường đề nghị cung cấp thông tin của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết không phải là đường qua khu đông dân cư.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 677/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 05/9/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Thành V1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương đầu, bầm tím vùng trán - thái dương trái xuất huyết não thất, xuất huyết nhân bèo bên trái, ép não thất bên trái đã được phẫu thuật điều trị hiện khuyết sọ chưa vá vùng bán cầu trái đường kính khoảng 13 cm; Còn hình ảnh nhiều ổ nhuyễn não trên phim CT-Scanner sọ não ở vùng trán trái, chẩm trái, nhân bèo trái, cạnh não thất bên trái, đồi thị phải đường kính tổng cộng khoảng 7 cm; Tụ máu mạn tính dưới màng cứng bán cầu trái; Bệnh nhân liệt tứ chi mức độ vừa; Rối loạn ngôn ngữ mất vận động ngôn ngữ kiểu broca mức độ vừa; Để lại sẹo mổ vùng trán - đỉnh - thái dương trái kích thước (32 x 0,7) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 83% + 31% + 31% + 3%.

- Hiện không thấy hình ảnh gãy thành xoang hàm phải trên phim CT-Scanner sọ não. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Chấn thương bầm tím vùng trán trái đã được điều trị hiện để lại mảng rối loạn sắc tố da trán trái kích thước: (5,5 x 1,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Chấn thương bầm tím vùng gò má trái đã được điều trị hiện để lại mảng rối loạn sắc tố da gò má trái kích thước: (3 x 1,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Sây sát da vùng góc mũi đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (0,8 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Sây sát da đỉnh vai phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (3 x 3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

- Đa vết sây sát da mu bàn tay trái đã được điều trị hiện để lại 4 vết sẹo kích thước:

+ Vết 1: (5,5 x 1,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

+ Vết 2: (6 x 1,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

+ Vết 3: (6,5 x 0,8) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

+ Vết 4: (2 x 0,8) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

- Sây sât da vùng bụng phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (4,5 x 2,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.
- Sây sât da đùi phải đến gối phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (8 x 2,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.
- Sây sât da đùi trái đến gối trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (10 x 3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.
- Sây sât da đỉnh vai trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (2,5 x 2,5) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

2. Kết luận: căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thành V1 tại thời điểm giám định là: 94%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:
 - + Các chấn thương, sây sât da do vật tày gây ra.
 - + Chấn thương đầu bầm tím vùng trán - thái dương trái có chiều hướng tác động từ trước ra sau, từ trái sang phải; Các chấn thương bầm tím vùng trán trái, vùng gò má trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải; Các vết sây sât da vùng gốc mũi, vùng bụng phải có chiều hướng tác động từ trước ra sau; Các vết sây sât da vùng đỉnh vai phải và đỉnh vai trái có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; Đa vết sây sât da mu bàn tay trái, đùi phải đến gối phải và đùi trái đến gối trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.
 - + Chấn thương đầu bầm tím vùng trán - thái dương trái: lực tác động rất mạnh; Các chấn thương bầm tím vùng trán trái, vùng gò má trái và các vết sây sât da vùng gốc mũi, đỉnh vai, đỉnh vai trái, vùng bụng phải, mu bàn tay trái, đùi phải đến gối phải, đùi trái đến gối trái: lực tác động nhẹ.
 - + Hiện không xác định cổ tật.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 02/5/2024 của Bệnh viện A đối với Võ Văn T: nồng độ cồn trong máu của Võ Văn T là 4,00 mg/100ml máu.

Tại Công văn số 3051/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 04/10/2024 của Sở Giao thông vận tải trả lời xác minh GPLX của Võ Văn T như sau: qua tra cứu dữ liệu Giấy phép lái xe của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận, ông Võ Văn T, sinh năm 2007, CCCD số 060207010271, HKTT: khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận chưa được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 86B4-346.74 nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: xanh - đen do ông Vũ Văn T3 (sinh năm 1962, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu. Sau đó, ông T3 đã bán lại cho một người không rõ nhân thân vào năm 2020. Tháng 8/2023, Nguyễn Thanh H (sinh năm 1993, địa chỉ: thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận) là chủ cửa hàng mua bán xe “H” tại địa chỉ số 7 đường L, phường P, thành phố P mua lại xe mô tô biển số 86B4-346.74 của một người không rõ nhân thân với giá 12.000.000 đồng. Tháng 9/2023, T mua lại xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy “H” với số tiền 12.500.000 đồng và sử dụng đến nay, xe không xảy ra tranh chấp với ai. Do T chưa bồi thường

cho bị hại số tiền còn lại nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để đảm bảo thi hành án. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Về dân sự: Do sức khỏe của Nguyễn Thành V1 còn yếu và mất khả năng nhận thức nên bà Vương Thị M (sinh năm 1979, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng mẹ ruột của V1, là đại diện bị hại) yêu cầu Võ Văn T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích cho V1. Hiện T đã bồi thường được 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 136/CT/VKSPT-HS ngày 17/6/2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo **Võ Văn T** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm b khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260 điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 12 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng và dân sự: đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trình bày lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xin HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo cũng bị tổn thương cơ thể phải điều trị thương tích, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về hòa nhập cộng đồng, sớm có điều kiện lao động giúp đỡ cho gia đình và bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo không có ý kiến.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Lâm Đồng là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/5/2024, Võ Văn T (có nồng độ cồn trong máu 4,00mg/100ml, không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 86B4-346.76 chở Nguyễn Thành V1 đi vào đoạn đường không tên thuộc thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (là đoạn đường có gắn biển báo giao thông “Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái” (W201a) nhưng không giảm tốc độ (để có thể dừng lại một cách an

toàn), dẫn đến T điều khiển xe mô tô biển số 86B4-346.76 tung vào cọc tiêu bên phải đường rồi lao xuống mương thoát nước ven đường gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả Nguyễn Thành V1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 94%.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trên của Võ Văn T đã vi phạm tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống các tác hại của rượu, bia), khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Hành vi của Võ Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, do đó cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra, bị cáo T tự nguyện bồi thường một phần chi phí điều trị thương tích cho bị hại, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Văn T phạm tội khi đủ 16 tuổi, nhưng dưới 18 tuổi nên được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Chương XII của Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xử lý, quy định tại Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên để xem xét khi áp dụng hình phạt.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm đồng, Hội đồng xét xử đã xem xét cân nhắc trong quá trình nghị án.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô tang vật để đảm bảo thi hành án, xe có biển số 86B4-346.74 nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: xanh - đen do ông Vũ Văn T3 (sinh năm 1962, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu. T đã mua lại xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy “H” với số tiền 12.500.000 đồng và sử dụng đến nay.

[7]. Về dân sự: do sức khỏe của bị hại Nguyễn Thành V1 còn yếu và mất khả năng nhận thức nên bà Vương Thị M (sinh năm 1979, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P, mẹ ruột của V1, là đại diện bị hại) yêu cầu Võ Văn T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích cho V1. Bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền này, do sự thỏa thuận bồi thường này là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận này. Do T đã bồi thường được 10.000.000 đồng, T còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại V1 số tiền 40.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Văn T** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm Dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo Võ Văn T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành V1 40.000.000 đồng là chi phí bồi thường do sức khỏe bị xâm hại.

2.1 Về xử lý vật chứng của vụ án: tiếp tục tạm giữ xe mô tô tang vật để đảm bảo thi hành án, xe có biển số 86B4-346.74 nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: xanh - đen do ông Vũ Văn T3 (sinh năm 1962, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu. T đã mua lại xe mô tô trên tại cửa hàng xe máy “H” với số tiền 12.500.000 đồng và sử dụng đến nay.

(Tất cả đều như Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản NK 24, ngày 07/8/2025, giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Lâm Đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị hại, Người đại diện theo pháp luật của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/8/2025.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

Nguyễn Thị Bích Ngọc